TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PH** **TỈNH HẬU GIANG** Số:115/2024/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *PH, ngày 26 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 77/2024/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 02 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Kiều Yến N**, sinh năm 1998. Địa chỉ: ấp C, xã T, huyện PH, tỉnh Hậu Giang.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Minh H**, sinh năm 1997. Địa chỉ: ấp C, xã T, huyện PH, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Nguyễn Kiều Yến N và Nguyễn Minh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Nguyễn Kiều Yến N và Nguyễn Minh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Nguyễn Kiều Yến N được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Linh Đ (Nữ), sinh ngày 02 tháng 7 năm 2020 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi chị N, anh H có yêu cầu khác.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Nguyễn Minh H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho Nguyễn Kiều Yến N tiền nuôi con chung mỗi tháng 900.000đ (Chín trăm ngàn đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 26 tháng 3 năm 2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho Nguyễn Minh H mà không ai có quyền cản trở.

- Về nợ và tài sản chung: Nguyễn Minh H có nghĩa vụ trả lại Nguyễn Kiều Yến N 04 (Bốn) chỉ 01 (Một) phân vàng 18k và 01 (Một) chỉ vàng 23k loại 98%.

- Về án phí: Nguyễn Kiều Yến N tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân và tự nguyện nộp thay cho Nguyễn Minh H 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nhưng được khấu trừ từ 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã đóng theo biên lai thu số 0006427, ngày 19 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện PH, tỉnh Hậu Giang nên không ai phải nộp thêm.

Nguyễn Kiều Yến N phải nộp 600.000đ (Sáu trăm ngàn đồng) án phí chia tài sản nhưng được khấu trừ từ 930.000đ (Chín trăm ba mươi ngàn đồng) tạm ứng án phí đã đóng theo biên lai thu số 0006426, ngày 19 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện PH, tỉnh Hậu Giang. Nguyễn Kiều Yến N được nhận lại 330.000đ (Ba trăm ba mươi ngàn đồng).

Trường hợp quyết định này được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
-Đương sự;
-VKSND huyện PH;
-THADS huyện PH;
-UBND xã T, h.PH, t.Hậu Giang;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Liêm